TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 129 /2023/QĐST-HNGĐ Bình Tân, ngày 27 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 222/2023/TLST – HNGĐ ngày 16/11/2023, về việc: "Tranh chấp ly hôn, nuôi con".

- Nguyên đơn: Chị Trương Thị Trúc L, sinh năm 1990

ĐKHKTT: ấp H, xã H, huyện V, Vĩnh Long.

- Bị đơn: Anh Phạm Quốc T, sinh năm 1990

ĐKHKTT: Ấp B, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Tạm trú: Ấp T tiến xã T, huyện B, Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quãn lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

[1]Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị Trúc L và anh Phạm Quốc T thoả thuận thuận tình ly hôn

[2]Về con chung: Chị Trương Thị Trúc L được tiếp tục nuôi con chung tên Phạm Trương Phúc Đ, sinh ngày 01/7/2016, chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh Phạm Quốc T được quyền tới lui, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Nhưng anh T không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị L có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của của anh T

[3]Về quan hệ tài sản: không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4]Về án phí hôn nhân: Chị Trương Thị Trúc L tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị Trương Thị Trúc L được khấu trừ vào số tiền 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0013194 ngày 16/11/2023 của Chi cục thi hành án huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long. Vậy chị L được nhận lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn thừa tại Chi cục thi hành án huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[5]Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TANDT.VL
-VKSH.BT
-THA.H.BT
- UBND xã Đốc Binh Kiều, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp;
-Các đương sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thành Tựu